

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01 tháng 5 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Đồng Nai (Khóa I) về phát động đợt thi đua đặc biệt 500 ngày đêm “Đoàn kết – Kỷ cương – Hiệu quả - Bứt phá, xây dựng Đồng Nai phát triển văn minh, hiện đại”, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng thực hiện đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 72/TTr-SKHCN ngày 18 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 29 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai năm

2026 (Phụ lục danh mục và nội dung phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan đến các nội dung phê duyệt đơn giản hóa nêu tại Điều 1, có trách nhiệm:

1. Kịp thời triển khai, thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ ngành theo Quyết định công bố thủ tục hành chính đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ động theo dõi, đôn đốc xử lý hồ sơ nhằm tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính nội bộ, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

Đối với các nội dung đề xuất đơn giản hóa, kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương: Thường xuyên theo dõi, phối hợp tham mưu Chủ tịch UBND thành phố trong việc triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính theo nội dung kiến nghị sau khi các quy phạm pháp luật tương ứng được điều chỉnh hoặc ban hành mới phù hợp.

2. Đối với các nội dung đề xuất đơn giản hóa thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu Chủ tịch UBND thành phố trong việc triển khai thực thi các phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính theo nội dung kiến nghị phù hợp với các quy phạm pháp luật hiện hành.

3. Văn phòng UBND thành phố có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực thi các Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh, các Phó CVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng

Phụ lục I
DANH MỤC PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA TTHC THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
I. Hoạt động khoa học và công nghệ (09 thủ tục)				
1	1.014988	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	Kiến nghị đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại mục 3 phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 78 ngày làm việc xuống còn 70 ngày làm việc
2	1.014986	Thủ tục Đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo	Kiến nghị đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại mục 2 phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 40 ngày làm việc xuống còn 37 ngày làm việc
3	1.014991	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Kiến nghị đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại mục 6 phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc
4	1.014992	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	Kiến nghị đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
			và Công nghệ công bố tại mục 7 phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	xuống còn 09 ngày làm việc
5	1.014382	Thủ tục Đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 1 Phần II Quyết định số 2540/QĐ-BKHCN ngày 22/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc
6	1.014389	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại 1 mục B phần II Quyết định số 2498/QĐ-BKHCN ngày 20/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 08 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc
7	1.014390	Thủ tục Thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 mục B phần II Quyết định số 2498/QĐ-BKHCN ngày 20/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 06 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc
8	1.014394	Thủ tục Thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 3 mục B phần II Quyết định số 2498/QĐ-BKHCN ngày 20/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
9	1.014383	Thủ tục Đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 phần II Quyết định số 2540/QĐ-BKHCN ngày 22/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 12 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc
II. Lĩnh vực Viễn thông và Internet (05 thủ tục)				
10	1.013900	Thủ tục Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 3 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 5 năm 2026	Cắt giảm thời gian giải quyết 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc
11	1.013383	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập mạng viễn thông cấp cho đài phát thanh quốc gia, đài truyền hình quốc gia	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 28 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 45 ngày làm việc xuống còn 40 ngày làm việc
12	1.013379	Thủ tục Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng trừ loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất)	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 22 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 12 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
13	1.013901	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 11 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKHHCN ngày 21/5/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc
14	1.013902	Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 12 mục B phần II Quyết định số 1442/QĐ-BKHHCN ngày 24/6/2025	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc
III. Lĩnh vực Sở hữu công nghiệp (08 thủ tục)				
15	1.013916	Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại 4 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày
16	1.013919	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 5 mục B phần	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
			II Quyết định số 2075/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	
17	1.013922	Thủ tục Thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại Khoản 6 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 60 ngày xuống còn 50 ngày
18	1.013924	Thủ tục Ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 7 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày
19	1.013928	Thủ tục Ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 9 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày
20	1.013942	Thủ tục Xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 10 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày
21	1.013954	Thủ tục Xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 11 mục B phần	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 16

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
			II Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026	ngày xuống còn 13 ngày
22	1.013955	Thủ tục Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 12 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 13 ngày xuống còn 11 ngày
IV. Tiêu chuẩn đo lường và chất lượng (03 thủ tục)				
23	2.001100	Thủ tục Thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 6 Mục III Phần B thủ tục hành chính cấp tỉnh phụ lục kèm theo Quyết định 753/QĐ-BKHHCN ngày 29/4/2025	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 20 ngày làm việc xuống còn 16 ngày làm việc
24	2.002253	Thủ tục Cấp giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 Mục III Phần B thủ tục hành chính cấp tỉnh phụ lục kèm theo Quyết định 753/QĐ-BKHHCN ngày 29/4/2025	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 8 ngày làm việc
25	2.001208	Thủ tục Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 5 Mục III Phần B thủ tục hành chính cấp tỉnh phụ lục kèm	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 28 ngày làm việc

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hoặc nhóm TTHC	Văn bản, quy định kiến nghị đơn giản hóa	Nội dung đề xuất đơn giản hóa
			theo Quyết định 753/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025	xuống còn 20 ngày làm việc
V. Lĩnh vực Công nghiệp công nghệ số (04 thủ tục)				
26	1.014920	Thủ tục Đề nghị thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 1 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 60 ngày xuống còn 50 ngày
27	1.014921	Thủ tục Đề nghị gia hạn thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày
28	1.014923	Thủ tục Đề nghị kết thúc thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 3 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày
29	1.014923	Thủ tục Đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố)	Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 4 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026	Cắt giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày

Phụ lục II
NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA TTHC THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ (Mã TTHC: 1.014988)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 08 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 78 ngày làm việc xuống còn 70 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 78 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi:

Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 3 mục Phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKH-CN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 44.572.242 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 40.000.730 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 4.571.512 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10,26 %.

2. Thủ tục đánh giá, thẩm định công nghệ mới, sản phẩm mới tạo ra tại Việt Nam từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo (Mã TTHC: 1.014986)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 40 ngày làm việc xuống còn 37 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 37 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi:

Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 mục Phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 22.857.560đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 21.143.243đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 7,5%

3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (Mã TTHC: 1.014991)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 01 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 10 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh

nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 6 mục II Phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 5.714.390 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 5.142.951 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 571.439 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

4. Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ (Mã TTHC: 1.014992)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 02 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 10 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 6 mục II Phần II Quyết định số 2080/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 5.714.390 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 5.142.951 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 571.439 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

5. Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân không cư trú, không hoạt động tại Việt Nam (Mã TTHC: 1.014382)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 01 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 10 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 1 Phần II Quyết định số 2540/QĐ-BKH-CN ngày 22/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 10% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 5.714.390 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 5.142.951 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 571.439 đồng /hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

6. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ (Mã TTHC: 1.014389)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 01 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 08 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 08 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 1 mục B phần II Quyết định số 2498/QĐ-BKHHCN ngày 20/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 12,5% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 4.571.512 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 4.000.073 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 571.439 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 12,5%.

7. Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ (Mã TTHC: 1.014390)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 01 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 06 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 06 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 mục B phần II Quyết định số 2498/QĐ-BKHHCN ngày 20/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Giảm 10% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 3.428.634 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 2.857.195 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 571.439 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67%.

8. Thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ (Mã TTHC: 1.014394)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 01 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 09 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 06 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 3 mục B phần II Quyết định số 2498/QĐ-BKHHCN ngày 20/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính. Giảm 10% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 5.714.390 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 5.142.951 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 571.439 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 10%.

9. Thủ tục đặt và tổ chức xét tặng giải thưởng của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam - (Mã TTHC 1.014383)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 02 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 12 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 12 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 phần II Quyết định số 2540/QĐ-BKHHCN ngày 22/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 6.857.268 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 5.714.390 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.142.878 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67%.

10. Thủ tục Cấp giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng, loại mạng viễn thông công cộng cố định mặt đất không sử dụng băng tần số vô tuyến điện, không sử dụng số thuê bao viễn thông có phạm vi thiết lập mạng viễn thông trong một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã TTHC: 1.013900)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 15 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 3 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 20% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 8.571.585 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 6.857.268 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20%.

11. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập mạng viễn thông cáp cho đài phát thanh quốc gia, đài truyền hình quốc gia (Mã TTHC: 1.013383)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 05 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 45 ngày làm việc xuống còn 40 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 45 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 28 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN 21/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 11,11% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 25.714.755 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 22.857.560 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 2.857.195 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 11,11%.

12. Thủ tục Cấp lại giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng trừ loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) - (Mã TTHC: 1.013379)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 02 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 12 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 12 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 22 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67% chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 6.857.268 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 5.714.390 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.142.878 đồng.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67 %.

13. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP - (Mã TTHC: 1.013901)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 02 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 15 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 11 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKHCN ngày 21/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 13,33 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 8.571.585 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.142.878 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13,33 %.

14. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung giấy phép cung cấp dịch vụ viễn thông không có hạ tầng mạng, loại hình dịch vụ viễn thông cố định mặt đất (dịch vụ viễn thông cung cấp trên mạng viễn thông cố định mặt đất) đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 36 Nghị định số 163/2024/NĐ-CP (Mã TTHC: 1.013902)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 02 ngày làm việc: Thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 15 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 12 mục B phần II Quyết định số 2527/QĐ-BKH-CN ngày 21/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực viễn thông và Internet thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 13,33 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 8.571.585 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.142.878 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13,33 %.

15. Thủ tục Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 1.013916)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 16 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 4 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm chi phí thực hiện TTHC. Giảm 18,75 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 9.143.024 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 18,75 %.

16. Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 1.013919)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 16 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 5 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm chi phí thực hiện TTHC. Giảm 18,75 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 9.143.024 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 18,75 %.

17. Thủ tục thu hồi chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 1.013922)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 10 ngày: Thời gian giải quyết từ 60 ngày xuống còn 50 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 60 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 6 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKH-CN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 34.286.340 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 28.571.950 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 5.714.390 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67 %.

18. Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 1.013924)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 16 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 7 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKH-CN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 9.143.024 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67 %.

19. Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp (Mã TTHC 1.013928)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 16 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương

trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 9 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Giảm: 16,67% thời gian chờ giải quyết TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 9.143.024 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.

Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67 %.

20. Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Mã TTHC 1.013942

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 16 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 10 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố

thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Giảm: 16,67% thời gian chờ giải quyết TTHC sau khi đơn giản hóa.
- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 9.143.024 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.

Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67 %.

21. Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 1.013954)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 16 ngày xuống còn 13 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 16 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 11 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKH-CN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Giảm: 16,67% thời gian chờ giải quyết TTHC sau khi đơn giản hóa.
- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 9.143.024 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.

Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67 %.

22. Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 1.013955)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 02 ngày: Thời gian giải quyết từ 13 ngày xuống còn 11 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 16 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 12 mục B phần II Quyết định số 2075/QĐ-BKHCN ngày 09/4/2026 về việc công bố thủ tục hành chính thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 15,38 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 7.428.707 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 6.285.829 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 1.142.878 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 15,38 %.

23. Thủ tục thay đổi, bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định - (Mã TTHC: 2.001100)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 04 ngày làm việc: Thời hạn giải quyết từ 20 ngày làm việc xuống còn 16 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 20 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Khoản 6 Mục III Phần B thủ tục hành chính cấp tỉnh phụ lục kèm theo Quyết định 753/QĐ-BKHHCN ngày 29/4/2025.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 20 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 11.428.780 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 9.143.024 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 2.285.756 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

24. Thủ tục cấp giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân (Mã TTHC 2.002253)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 07 ngày làm việc. Thời gian giải quyết giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống còn 8 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 15 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Khoản 2 Mục III Phần B thủ tục hành chính cấp tỉnh phụ lục kèm theo Quyết định 753/QĐ-BKHHCN ngày 29/4/2025.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 46,67 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 8.571.585 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 4.571.512 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 4.000.073 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 46,67 %.

25. Thủ tục chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận (Mã TTHC: 2.001208)

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 08 ngày làm việc. Thời hạn giải quyết từ 28 ngày làm việc xuống còn 20 ngày làm việc.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 28 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính này được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Khoản 5 Mục III Phần B thủ tục hành chính cấp tỉnh phụ lục kèm theo Quyết định 753/QĐ-BKHHCN ngày 29/4/2025.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 28,57 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 16.000.292 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 11.428.780 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 4.571.512 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28,57 %.

26. Thủ tục Đề nghị thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) - Mã TTHC: 1.014920

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 10 ngày: Thời gian giải quyết từ 60 ngày xuống còn 50 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 60 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 1 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 16,67 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 4.286.340 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 28.571.950 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 5.714.390 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,67 %.

27. Thủ tục Đề nghị gia hạn thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) - Mã TTHC: 1.014921

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 15 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 2 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 20 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: : 8.571.585 đồng/hồ sơ.

- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 6.857.268 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

28. Thủ tục Đề nghị kết thúc thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) - Mã TTHC: 1.014923

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 15 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 3 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 20 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 4: 8.571.585 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 6.857.268 đồng/hồ sơ.
- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

29. Thủ tục Đề nghị điều chỉnh thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm, dịch vụ ứng dụng công nghệ số (không gian, phạm vi, đối tượng thử nghiệm trong 01 tỉnh, thành phố) - Mã TTHC: 1.014923

a. Nội dung đơn giản hóa: Giảm 03 ngày: Thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống còn 12 ngày.

- Lý do:

+ Có thể giải quyết xong thủ tục hành chính này trước 15 ngày làm việc theo quy định.

+ Thực hiện mục tiêu năm 2026 theo chỉ đạo của Chính phủ (về cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ thủ tục hành chính so với năm 2024) tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

+ Thực hiện mục tiêu “đơn giản hóa quy trình, rút ngắn tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp” theo chỉ đạo tại Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Đồng Nai (Khóa I).

b. Kiến nghị thực thi: Kiến nghị sửa đổi điều chỉnh thời gian giải quyết thủ tục hành chính được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại khoản 4 mục B phần II Quyết định số 1406/QĐ-BKHCN ngày 27/02/2026 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

c. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

Giúp doanh nghiệp giảm thời gian thực hiện TTHC. Giảm 20 % chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa.

- Chi phí thực hiện trước khi đơn giản hóa: 8.571.585 đồng/hồ sơ.
- Chi phí thực hiện sau khi đơn giản hóa: 6.857.268 đồng/hồ sơ.

- Chi phí tiết kiệm: 1.714.317 đồng/hồ sơ.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

Ghi chú: Thu nhập bình quân đầu người tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) năm 2025 (nguồn theo Cục Thống kê thành phố Đồng Nai: <https://thongke.dongnai.gov.vn>): 150.860.000 đồng/01 người/01 năm = 150.860.000 đồng/12 tháng = 571.439 đồng/01 người/01 ngày./.